

Số: 124 /BC-UBND

TP Tây Ninh, ngày 08 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I/2024

Kính gửi:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Thành ủy thành phố Tây Ninh;
- Thường trực HĐND thành phố Tây Ninh;

Thực hiện Công văn số 618/UBND-NC ngày 07/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây viết tắt là PCTN TC) theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ.

Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN TC quý I năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN TC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN TC trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN TC; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN TC

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN TC

UBND thành phố kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai việc thực hiện các nội dung có liên quan đến công tác PCTN TC¹; chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các phường, xã phối hợp với các Tổ chức chính trị - xã hội thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng,

¹ Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 25/12/2023 v/v thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 10/01/2024 định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CCVC trên địa bàn TPTN năm 2024; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 19/01/2024 công tác PCTN, TC năm 2024; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 26/01/2024 kiểm soát xung đột lợi ích xảy ra trong hoạt động công vụ; Công văn số 1960/UBND ngày 22/12/2023 v/v triển khai Kết luận của đồng chí TBT về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 2011/UBND ngày 29/12/2023 v/v tiếp tục khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hằng năm; Công văn số 1973/UBND ngày 25/12/2023 v/v chấn chỉnh, khắc phục một số tồn tại qua thẩm tra kết quả công tác PCTN của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; Công văn số 135/UBND ngày 30/01/2024 v/v cung cấp hồ sơ phục vụ Bộ chỉ số PCTN năm 2023; Công văn số 172/UBND ngày 05/02/2024 /v triển khai Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng BCĐTW về PCTN, CT tại cuộc họp ngày 22.11.2023; Công văn số 1884/UBND ngày 29/11/2023 thực hiện KCTS thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị năm 2023;

pháp luật của Nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị; báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (*sau đây viết tắt là THPT CLP*) trong thực hiện Nghị quyết số 74/2022/NQ-QH15 ngày 15/11/2022 đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THPT CLP; ban hành các báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, đột xuất đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định².

Công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về PCTN TC, THPT CLP, tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo triển khai với nhiều hình thức phong phú thông qua Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thành phố³; thông qua các cuộc họp, hội nghị của các cơ quan, đơn vị Thành phố⁴ và hệ thống truyền thanh Thành phố⁵. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CTTTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN TC vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo. Qua triển khai tuyên truyền nhận thức, ý thức trách nhiệm trong cán bộ, công chức và nhân dân về PCTN TC được nâng lên, tạo sự đồng thuận trong xã hội về đấu tranh PCTN TC.

Công tác thanh tra PCTN TC tiếp tục được UBND thành phố quan tâm. Trong kỳ, do chưa hoàn thiện thủ tục bổ nhiệm Chánh Thanh tra thành phố nên công tác này chưa được thực hiện.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN TC

Công tác chỉ đạo, triển khai việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN TC tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh, khẳng định mạnh mẽ quyết tâm chống tham nhũng của Thành ủy, của UBND thành phố với nhiều hình thức⁶ được đảng viên, công chức, viên chức và người lao động đồng tình ủng hộ, đánh giá cao, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, siết chặt kỷ luật, kỷ cương và làm trong sạch bộ máy của đơn vị.

² Báo cáo 724/BC-UBND ngày 09/11/2023 tình hình thực hiện công tác PCTN năm 2023; Báo cáo số 35/BC-UBND ngày 19/01/2024 về kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Báo cáo số 878/BC-UBND ngày 25/12/2023 về kết quả triển khai thực hiện KCTS thu nhập năm 2023

³ Hội đồng PBGDPL thành phố đã tổ chức tuyên truyền lồng ghép các văn bản pháp luật trong đó có các văn bản pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực: Tổ chức 07 hội nghị tuyên truyền trực tiếp tại các phường, xã với 506 người tham dự; đăng bài trên Công thông tin điện tử xã, phường, mạng xã hội được 127 bài và tuyên truyền gián tiếp qua phát thanh được 1.857 phút.

⁴ Tổ chức triển khai học tập trong cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên thông qua các cuộc họp cơ quan, đơn vị được 65 cuộc với 1.135 lượt người dự

⁵ Tuyên truyền qua truyền thanh được 31 tin, 08 bài với thời lượng 306 phút.

⁶ Liên tục đôn đốc nhắc nhở qua các cuộc họp định kỳ UBND thành phố, thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ như: tổ chức tiếp dân để nắm bắt thông tin, tổ chức đối thoại người dân, doanh nghiệp, đặt camera giám sát thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tăng cường công khai minh bạch trong hoạt động cơ quan, thiết lập đường dây nóng...; đồng thời phối hợp với các cơ quan như Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban Kiểm tra, Hội đồng nhân dân tổ chức kiểm tra giám sát trong thực hiện một số giải pháp nhằm góp phần kiểm chế và từng bước đẩy lùi tệ nạn tham nhũng.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: không có

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN TC; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN TC (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

UBND thành phố giao Thanh tra thành phố là đơn vị đầu mối, tham mưu cho UBND thành phố công tác quản lý nhà nước về PCTN TC trên toàn địa bàn.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN TC

Để công tác PCTN TC được duy trì thực hiện thường xuyên, nề nếp và có hiệu quả, trong kỳ UBND thành phố đã quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN TC thông qua các hình thức như: lồng ghép trong Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật, các cuộc họp giao ban, đăng tải trên trang Fanpage, Facebook, kết hợp tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh... nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng; Gắn nhiệm vụ PCTN TC, THPT CPL với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thi hành, áp dụng pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức.

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN TC (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra)

Trong kỳ, chưa triển khai thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN TC do chưa bổ nhiệm Chánh Thanh tra.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã đã chú trọng thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của mình theo quy định. Các lĩnh vực, nội dung phải công khai, minh bạch⁷ và được thực hiện với nhiều hình thức⁸. Đồng thời, UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; duy trì “*đường dây nóng*” và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Trong kỳ báo cáo, chưa tiếp nhận phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

⁷ Nội dung công khai: Thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn...

⁸ Như: niêm yết tại trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang TTĐT, hệ thống truyền thanh, tiếp xúc cử tri, sinh hoạt Tổ dân cư tự quản, ...

Công tác xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ được quan tâm thực hiện; UBND thành phố giao Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố kiểm tra, giám sát việc xây dựng quy chế về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các đơn vị sử dụng ngân sách. Các đơn vị sử dụng ngân sách đã quan tâm rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung theo quy định⁹. Việc xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã kịp thời cụ thể hoá các quy định của Nhà nước, phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị gắn với PCTN TC, THPT CLP; việc thực hiện chế độ tự chủ đã góp phần tiết kiệm được kinh phí để thực hiện mua sắm, trang bị phương tiện phục vụ công tác và tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức.

Trong kỳ, chưa triển khai công tác thanh tra nên chưa phát hiện sai phạm về chế độ, định mức.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các văn bản về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo từng lĩnh vực cụ thể¹⁰, đồng thời giao cho Phòng Nội vụ thành phố tổ chức kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; qua đó góp phần chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, quy định về nhận quà, tặng quà theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Nhìn chung, cán bộ, công chức luôn tích cực thực hiện Quy chế văn hóa nơi công sở theo đúng chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức trong quan hệ xã hội, luôn bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm cao trong thi hành nhiệm vụ. Đến thời điểm báo cáo không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về xung đột lợi ích, về tặng quà, nhận quà hoặc vi phạm quy tắc ứng xử.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

UBND thành phố đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định

⁹ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, ngày 07/10/2013 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

¹⁰ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 06/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao hiệu quả thời gian làm việc trong các cơ quan, đơn vị;

số 59/2019/NĐ-CP. Kết quả trong kỳ, UBND thành phố chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

d) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND thành phố đã kịp thời ban hành các văn bản, kế hoạch để triển khai thực hiện trong công tác cải cách hành chính¹¹; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức đánh giá toàn diện các nội dung đạt được và hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2023 so với các đơn vị, địa phương trong tỉnh và đề ra giải pháp thực hiện có hiệu quả trong năm 2024.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán tiền lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định. Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả 02 cấp. Tiếp tục thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO: 9001-2000 trong quản lý hành chính; thực hiện các phần mềm Hẹp không giấy, phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo, Eoffice tại các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã.

Tổng số hồ sơ trong kỳ đã tiếp nhận và trả kết quả Bộ phận Một cửa thành phố Tây Ninh là 2379 hồ sơ, trong đó hồ sơ đã giải quyết trước hạn và đúng hạn là 2204 hồ sơ (đạt 92,6%); trễ hạn là 03 hồ sơ¹²; Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: 600/2379 hồ sơ đạt 25,2%; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến: 449 hồ sơ với số tiền thu được 51.200.000 đồng đạt 74,8%. Thực hiện số hóa 1870 hồ sơ. Tiếp nhận và trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân được 10/10 lượt câu hỏi, đạt 100%, không có câu trả lời trễ hạn.

Bộ phận Một cửa phường, xã đã tiếp nhận 2.886 hồ sơ, trong đó có 2783 hồ sơ trực tuyến; 103 hồ sơ trực tiếp. Số hồ sơ đã giải quyết 2.885 hồ sơ. Hồ sơ giải quyết đúng hạn 58 hồ sơ; giải quyết trước hạn 2827 hồ sơ; không có hồ sơ giải quyết quá hạn; Có 01 hồ sơ chưa giải quyết quá hạn¹³. Thanh toán trực tuyến được 2171 hồ sơ với số tiền thu được 41.506.242 đồng; Số hóa kết quả giải quyết 2769 hồ sơ.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát, xác minh tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành kê khai, công khai và giao bản kê khai TSTN theo quy định. Phòng Nội vụ thành phố đã tiếp nhận 138 bản kê khai

¹¹ Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 ban hành KH CCHC năm 2024; Công văn số 138/UBND ngày 30/01/2024 v/v triển khai thực hiện rà soát TTHC năm 2024;

¹² Trong 03 hồ sơ giải quyết trễ hạn cấp thành phố thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường (Hồ sơ chuyên mục đích sử dụng đất) Trễ do Văn phòng đăng ký đất đai thụ lý chậm.

¹³ 01 hồ sơ chưa giải quyết quá hạn cấp phường, xã thuộc đơn vị phường Ninh Sơn do lỗi phần mềm dịch vụ công và một cửa điện tử nên hệ thống thống kê sai.

TSTN¹⁴ thuộc 69 cơ quan, đơn vị; số bản kê khai TSTN đã được công khai đầy đủ bằng hình thức niêm yết, công khai tại cuộc họp đạt 100% so với tổng số các bản kê khai. UBND thành phố đã ban hành báo cáo kết quả triển khai thực hiện kiểm soát TSTN năm 2023 gửi Thanh tra tỉnh theo quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: không có.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: không có.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: không có.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: không có.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (*Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...*): không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: không có.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: không có.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: không có.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: không có.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: không có.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: không có.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: không có.

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra

¹⁴ Trong đó có 105 bản kê khai hàng năm, 11 bản kê khai bổ sung, 05 bản kê khai lần đầu và 17 bản kê khai phục vụ công tác cán bộ

- Số vụ việc, số đối tượng tham nhũng phát hiện trong kỳ báo cáo: không có.

- Kết quả xử lý tham nhũng (*hình sự, hành chính*): không có.

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: không có.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN TC

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN TC

UBND thành phố thường xuyên quan tâm, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan báo chí và các tổ chức đoàn thể để phát huy vai trò của xã hội trong công tác PCTN TC; chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh và có văn bản trả lời đối với thông tin do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên chuyển đến. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác PCTN TC, UBND thành phố đều mời đại diện Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc tham dự.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN TC

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã tổ chức và phối hợp với các cơ quan chức năng tích cực, đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC; tăng cường giám sát, phản biện xã hội, phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, thúc đẩy việc cải cách TTHC, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước... và tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: không có.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: không có.

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (*nếu có*)

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN TC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN TC trên các lĩnh vực

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN TC được UBND thành phố quan tâm chỉ đạo thường xuyên, hiệu quả. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả được thể hiện rõ thông qua tác phong, thái độ làm việc

nghiêm túc của cán bộ công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan; phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đấu tranh phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát về các lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCTN TC và phát huy được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Công tác kê khai tài sản thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác; xây dựng các định mức, tiêu chuẩn; công tác công khai, minh bạch trong các hoạt động của các cơ quan được nghiêm túc thực hiện theo các quy định hiện hành.

UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quan tâm tuyên truyền phổ biến các quy định của Trung ương, của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Qua đó ý thức trách nhiệm của các đơn vị, của cán bộ và người dân đối với công tác PCTN TC, THTK CLP từng bước được nâng lên, tạo được sự thống nhất, quyết tâm cao trong nhận thức và hành động, từ đó góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, củng cố và tạo niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước về PCTN TC, THTK CLP.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN TC kỳ này với kỳ trước

So với cùng kỳ năm trước, UBND thành phố đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định về PCTN TC và THTK CLP một cách quyết liệt; chỉ đạo tăng cường triển khai các biện pháp PCTN TC và THTK CLP tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện công khai minh bạch, xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, phân công nhiệm vụ và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Công tác CCHC được triển khai thực hiện đạt hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thi hành nhiệm vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan, đơn vị một cách có hiệu quả.

Công tác thanh tra mặc dù chưa được triển khai nhưng đã tham mưu kế hoạch thực hiện có trọng tâm, trọng điểm được dư luận quan tâm.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN TC

UBND thành phố thực hiện đảm bảo các mục tiêu công tác PCTN TC so với kế hoạch đã ban hành, trừ công tác thanh tra là chưa triển khai thực hiện.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN TC

a. Các tồn tại, hạn chế

Công tác thanh tra, kiểm tra chưa được triển khai, việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công còn hạn chế, chủ yếu được lồng ghép với các nội dung thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định PCTN, việc thực hiện các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Việc khắc phục các hạn chế, thiếu sót sau thanh tra, kiểm tra của một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, triệt để. Việc hướng dẫn kê khai tài sản thu nhập của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế; việc cung cấp hồ sơ phục vụ công tác đánh

giá Bộ chỉ số PCTN còn chậm và chưa thực hiện theo hướng dẫn; Việc báo cáo công tác PCTN TC của các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đúng hướng dẫn, báo cáo không đảm bảo đề cương, không đầy đủ mẫu biểu và số liệu gây khó khăn trong quá trình tổng hợp.

b. Nguyên nhân chủ quan, khách quan

Do khuyết chức danh Chánh Thanh tra, việc thực hiện quy trình bổ nhiệm chưa hoàn thiện trong kỳ báo cáo nên chưa thể triển khai các cuộc thanh tra.

Công tác PCTN là công việc phức tạp, đòi hỏi phải tập trung rất cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như sự nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị; gắn liền với hiệu quả xây dựng thể chế, cải cách bộ máy hành chính Nhà nước và nền hành chính, cải cách tư pháp; liên quan đến công tác nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan và trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức. Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN TC, THPT CLP; chậm thực hiện các kiến nghị xử lý về thanh tra; công chức phụ trách công tác PCTN thường xuyên thay đổi, chưa nghiên cứu kỹ các hướng dẫn về kê khai tài sản, thu nhập, về cung cấp hồ sơ đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng khi thực hiện.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về PCTN TC, THPT CLP theo quy định; tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền các quy định pháp luật, nâng cao hiệu quả phối kết hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCTN TC, THPT CLP; kiên quyết xử lý nghiêm, kịp thời những người có hành vi vi phạm.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, trao đổi thông tin trong hoạt động của của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân trên địa bàn hiệu quả, tạo điều kiện để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia giám sát hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước trong quá trình quản lý, điều hành, hạn chế tiêu cực, phiền hà, sách nhiễu của cán bộ, công chức đối với tổ chức và Nhân dân nhằm phòng ngừa tham nhũng có hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu ngân sách nhà nước; thực hiện công khai, minh bạch trong thu, chi ngân sách, việc mua sắm tài sản công đảm bảo theo quy định.

- Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra ở một số lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; quan tâm giải quyết đơn thư tố cáo, tố giác, nhất là các đơn thư tố cáo, tố giác về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch; thanh tra, kiểm tra đôn đốc các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện Kế hoạch về công tác PCTN TC năm 2024 của UBND thành phố và chậm thực hiện các chỉ đạo của cấp trên.

- Báo cáo công tác PCTN TC định kỳ theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCTP đầy đủ và đúng thời gian quy định.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước các lĩnh vực; thực hiện tốt công khai, minh bạch trong hoạt động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, tạo điều kiện để người dân tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị nhà nước.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nêu cao nhận thức, vai trò và tầm quan trọng của công tác PCTN TC, THPT CLP; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

- Tăng cường công tác thanh tra, phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về PCTN TC (*nếu phát hiện có sơ hở, bất cập*): không có.

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN TC (*nếu có vướng mắc*): không có.

c) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN TC, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: không có.

d) Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất: không có.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác PCTN TC quý I năm 2024 của UBND thành phố ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hoàng Oanh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH**

Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC
Số liệu tính từ ngày 01/11/2023 đến ngày 29/02/2024

(Kèm theo Báo cáo số 124/BC-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2024 của UBND thành phố)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	09
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	00
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	00
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	65
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTNTC	Lượt người	1135
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	00
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC	Cuộc	00
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	00
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	00
	Kiến nghị xử lý hành chính		
10	+ Tập thể	tập thể	00
11	+ Cá nhân	người	00
	Kiến nghị xử lý hình sự		
12	+ Số vụ	vụ	00
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	00

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	00
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	00
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	68
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	00
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	00
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	00
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	00
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	00
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	00
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (<i>tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam</i>)	Triệu đồng	00
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	00
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	00
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	00
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	00
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (<i>tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam</i>)	Triệu đồng	00
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	00

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	00
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	14
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	00
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
33	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	247
34	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	5265
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	00
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	00
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	00
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	92,71
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	138
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	00
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	00
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	00
43.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	00
43.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	00
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	00
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	00
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	00
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	00
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	00
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	00
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ	00
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Vụ	00
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Người	00
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	00
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	00
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	00
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	00
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	00
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	00
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	00

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	00
59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	00
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	00
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	00
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo</i>		
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	00
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	00
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	00
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	00
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
66	Số vụ án tham nhũng (<i>thuộc phạm vi quản lý</i>) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	00
67	Số đối tượng tham nhũng (<i>thuộc phạm vi quản lý</i>) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	00
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	00
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	00
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	00
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	00
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHƯNG		
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	00

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	00
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	00
74.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	00
74.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	00
74.3	- <i>Cách chức</i>	Người	00
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (<i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i>)	Vụ	00
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (<i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i>) trong đó:	Người	00
76.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	00
76.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	00
76.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	00
76.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	00
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	00
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	00
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (<i>chưa có kết quả xử lý</i>)	Vụ	00
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (<i>chưa có kết quả xử lý</i>)	Người	00
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
81	Bằng tiền (<i>tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam</i>)	Triệu đồng	00
82	Đất đai	m ²	00
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
83	Bằng tiền (<i>tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam</i>)	Triệu đồng	00
83.1	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	00
83.2	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	00
84	Đất đai	m ²	00
84.1	- <i>Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính</i>	m ²	00
84.2	- <i>Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp</i>	m ²	00
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
85	Bằng tiền (<i>tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam</i>)	Triệu đồng	00
86	Đất đai	m ²	00
	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (<i>số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>)		
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	00
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	00
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	00
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	00
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	00
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	00
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (<i>quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN</i>) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	00
94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (<i>quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC</i>) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	00
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (<i>quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC</i>) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	00

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	00
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	00
98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	00
99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (<i>tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam</i>)	Triệu đồng	00
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (<i>tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam</i>)	Triệu đồng	00

Ghi chú:

- Khi báo cáo các đơn vị không sửa đổi nội dung các tiêu chí thống kê trong biểu số liệu
- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.
- Các địa phương chỉ đưa vào biểu mẫu này số liệu thống kê về kết quả công tác PCTNTC của địa phương, không thống kê kết quả của các cơ quan Trung ương tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn
- (1) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo
- (2) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH****Biểu số: 02/PCTN****DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ****Số liệu tính từ ngày 01/11/2023 đến ngày 29/02/2024***(Kèm theo Báo cáo số 124/BC-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2024 của UBND thành phố)*

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	(Không có)				
2					
...					
Tổng số:					

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH

Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ,
DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHỮNG, TIÊU CỰC^(*)

Số liệu tính từ ngày 01/11/2023 đến ngày 29/02/2024

(Kèm theo Báo cáo số 124/BC-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2024 của UBND thành phố)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	(không có)						
2							
...							
Tổng số:							

Hướng dẫn cách ghi biểu:

^(*) Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Cột (4),(5): Điền dấu "x"

- Cột (6): Nhập nội dung khi tích "x" tại Cột (5)